TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công.

2. Bà Vũ Thị Phương Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, đối với:

1. Bị cáo: Đào Gia H1, sinh năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ C, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 7; Dân tộc: Chơ Ro; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đào Văn T, mẹ: Hồ Tú T1; Vợ, con: không có.

Tiền án: Bản án số 35/2020/HS-ST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 11/8/2021.

Tiền sự: Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 15/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, thị xã P, xử phạt hành chính bị cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B. (có mặt)

2. Bị hại: Ông Lê Thái H2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2023, trong lúc đi tìm bắt cua tại tổ A, ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tại đây Đào Gia H1 phát hiện vườn của ông Lê Thái H2, có trồng nhiều cây mai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, H1 dùng kìm có sẵn trong cốp xe để cắt hàng rào bằng lưới B40, đi vào trong vườn nhà ông H2 dùng tay bẻ gãy 01 (một) camera giám sát gắn trên tường rồi nhổ 03 (Ba) cây mai đem ra xe mô tô 37L9-7126 chở về nhà H1 ở thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đến khoảng 01 giờ ngày 28/10/2023, H1 quay lại vườn cây nhà ông H2 trộm cắp thêm 03 (Ba) cây mai nữa rồi đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 07 giờ ngày 28/10/2023, H1 đem 06 (Sáu) cây mai trộm được đến nhà ông Bùi Văn P, nhờ ông P chăm sóc để tìm người bán sau. Ngày 29/10/2023, ông H2 đến vườn để tưới cây thì phát hiện bị mất 06 (Sáu) cây mai nên đến Công an trình báo sự việc. Sau đó ông H2 tự đi tìm thì phát hiện 06 (Sáu) cây mai trên đang được trồng tại vườn của ông Bùi Văn P. Ông H2 hỏi ông P về nguồn gốc số cây mai trên thì ông P nói rằng số cây mai trên là của Đào Gia H1 đem đến nhờ ông P trồng, chăm sóc vào ngày 28/10/2023. Ông H2 không yêu cầu H1 bồi thường, sửa chữa camera bị H1 làm hư hỏng.

Qua làm việc, ông Bùi Văn P trình bày: ngày 28/10/2023, Đào Gia H1 đem 06 (sáu) cây mai đến nhờ ông P trồng và chăm sóc tại vườn phía sau nhà ông P, ông P không biết nguồn gốc 06 (Sáu) cây mai trên là do H1 trộm cắp mà có. Qua làm việc với cơ quan Công an, ông P đã tự nguyện bàn giao 06 cây mai mà Đào Gia H1 gửi để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 250/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố B kết luận:

+ 01 cây mai có chiều cao 150cm, đường kính gốc cây khoảng 10 cm có giá trị 3.330.000 đồng;

+ 01 cây mai có chiều cao 150cm, đường kính gốc cây khoảng 09 cm có giá trị 3.330.000 đồng;

+ 01 cây mai có chiều cao 140cm, đường kính gốc cây khoảng 09 cm có giá trị 2.730.000 đồng;

+ 01 cây mai có chiều cao 140cm, đường kính gốc cây khoảng 07 cm có giá trị 2.500.000 đồng;

+ 01 cây mai có chiều cao 150cm, đường kính gốc cây khoảng 06 cm có giá trị 2.830.000 đồng;

+ 01 cây mai có chiều cao 170cm, đường kính gốc cây khoảng 05 cm có giá trị 3.000.000 đồng;

Tổng giá trị của 06 (Sáu) cây mai là 17.660.000 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đồ vật, tài liệu tạm giữ và xử lý vật chứng:

- 06 cây mai tạm giữ tại vườn của ông Bùi Văn P đã được xử lý trao trả cho chủ sở hữu là ông Lê Thái H2.

- Đối với 01 cây kìm, sau khi gây án H1 đã làm mất nên không thu giữ được.

- 01 xe mô tô biển số 37L9-7126, số khung VTWPCH0A32W002699, số máy ZS152FMH08000664. Qua giám định, kết luận xe mô tô biển số 37L9-7126 có số khung nguyên thủy, số máy bị tẩy xóa. Qua tra cứu, biển số 37L9-7126 và số khung VTWPCH0A32W002699, số máy ZS152FMH08000664 không của cùng một phương tiện. Kết quả tra cứu, biển kiểm soát 37L9-7126 do Trần Văn S, sinh năm 1981, trú tại khu phố H, phường L, thành phố B đứng tên chủ đăng ký phương tiện. Làm việc với Trần Văn S trình bày đã bán xe mô tô biển kiểm soát 37L9-7126 đã lâu, hiện không còn quản lý, sở hữu. Kết quả tra cứu, số khung và số máy nêu trên không có thông tin đăng ký phương tiện. Hiện chiếc xe đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSBR ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Đào Gia H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đào Gia H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Gia H1 từ 18 đến 24 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy bị đục số khung VTWPCH0A32W002699, số máy ZS152FMH08000664; đối với biển số 37L9-7126 giao Cơ quan điều tra xác minh xử lý theo quy định.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ ngày 27/10/2023 đến 01 giờ ngày 28/10/2023, tại vườn của ông Lê Thái H2 ở tổ A, ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đào Gia H1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Lê Thái H2 06 (Sáu) cây mai có tổng giá trị là 17.660.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Đào Gia H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với bản chất lười lao động, muốn có tiền mà không phải lao động nên đã nảy sinh trộm cắp tài sản để bán lấy tiêu xài cá nhân. Do đó cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, hiện đang có 1 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 1 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội cho thấy xem thường pháp luật nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

- 01 xe gắn máy số khung VTWPCH0A32W002699 và số máy ZS152FMH08000664 không có đăng ký phương tiện, bị cáo sử dụng phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với biển số xe 37L9-7126 do anh Trần Văn S đứng tên chủ sở hữu, nhưng anh S xác nhận đã bán chiếc xe có gắn biển số này và không có yêu cầu gì. Cơ quan điều tra chưa xác minh được được chủ sơ hữu nên giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Gia H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều

51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Đào Gia H1 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2024.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy đục số khung VTWPCH0A32W002699 và số máy ZS152FMH08000664 không có đăng ký phương tiện.

- Giao 01 biển số 37L9-7126 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh chủ sở hữu xử lý theo quy định.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 59 ngày 25/3/2024)

3. Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Thái H2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

4. Án phí: Bị cáo Đào Gia H1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/4/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức